

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM

Tel: 08 3864 0021

Fax: 08 3864 1020

Website: www.potmasco.com.vn

Email: potmasco@potmasco.com.vn

THÔNG TIN TÓM TẮT TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0300464683 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM
cấp lần đầu ngày 23/12/2003 và đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 15/04/2015)

POTMASCO

Bản Thông tin tóm tắt này sẽ được cung cấp tại:

1. CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM

Tel: 08 3864 0021

Fax: 08 3864 1020

Website: www.potmasco.com.vn

2. CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT

Tầng 1-2-3-4-5, 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM

Tel: 08 6299 2006

Fax: 08 6291 7986

Website: www.vdsc.com.vn

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN:

Bà: Huỳnh Ngọc Thu

Địa chỉ: 270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM

Tel: 08 3864 0021

Fax: 08 3864 1020

Website: www.potmasco.com.vn

MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM	3
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển	4
2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty	6
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông:	7
4. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của công ty đăng ký giao dịch, những Công ty mà công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đăng ký giao dịch	8
5. Hoạt động kinh doanh	9
6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014 và 2015.....	14
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	16
8. Chính sách đối với người lao động	17
9. Chính sách cổ tức	18
10. Tình hình tài chính.....	19
11. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của Công ty)	22
12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	23
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện được của công ty đại chúng.....	24
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh	24
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.....	24
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY	25
1. Hội đồng quản trị	25
2. Ban kiểm soát	29
3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý.....	31
4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty	32
IV. PHỤ LỤC	33

I. CÁC KHÁI NIỆM**TỪ NGỮ, KHÁI NIỆM****DIỄN GIẢI**

Bản Thông tin tóm tắt

Bản Thông tin tóm tắt của Công ty về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh nhằm cung cấp cho các nhà đầu tư đánh giá và đưa ra các quyết định đầu tư.

Cổ phần

Vốn điều lệ được chia thành nhiều phần bằng nhau.

Cổ phiếu

Chứng khoán xác nhận quyền và lợi ích hợp pháp của người sở hữu đối với một phần vốn cổ phần.

Cổ đông

Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu cổ phần đã phát hành của Công ty.

Cổ tức

Khoản lợi nhuận ròng được trả cho mỗi cổ phần bằng tiền mặt hoặc bằng tài sản khác từ nguồn lợi nhuận còn lại của Công ty sau khi thực hiện các nghĩa vụ về tài chính

Công ty, Potmasco, Tổ chức đăng ký giao dịch

Công ty Cổ phần Vật tư Bưu điện

Tổ chức tư vấn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Rồng Việt

UBCKNN

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

SGDCK

Sở Giao dịch Chứng khoán

TTCK

Thị trường Chứng khoán

ĐHĐCĐ

Đại hội đồng cổ đông

HĐQT

Hội đồng quản trị

BKS

Ban Kiểm soát

BTGD

Ban Tổng Giám đốc

CBCNV

Cán bộ công nhân viên

BCTC

Báo cáo tài chính

CTCP

Công ty cổ phần


Giấy CN ĐKDN

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp

II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

1.1. Giới thiệu về Công ty

Tên Công ty:	CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN
Tên tiếng Anh:	P&T Material Supply Joint-Stock Company
Tên viết tắt:	POTMASCO
Logo:	
Người đại diện pháp luật:	Ông Lý Chí Đức – Tổng Giám đốc Công ty
Trụ sở chính:	270 Lý Thường Kiệt, Phường 14, Quận 10, TP.HCM
Số điện thoại:	(08) 3864 0021
Số fax:	(08) 3864 1020
Email:	potmasco@potmasco.com.vn
Website:	http://www.potmasco.com.vn
Vốn điều lệ đăng ký:	18.000.000.000 đồng
Vốn điều lệ thực góp:	18.000.000.000 đồng
Năm trở thành CTĐC:	Năm 2012
Giấy CN ĐKKD:	Số 0300464683 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp đăng ký lần đầu ngày 23/12/2003; đăng ký thay đổi lần thứ 10 ngày 15/04/2015.
Ngành nghề sản xuất kinh doanh:	
	<ul style="list-style-type: none">+ Sản xuất thiết bị truyền thông.+ Kho bãi và lưu giữ hàng hóa.+ Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải.+ Xuất bản phần mềm.+ Hoạt động viễn thông khác.+ Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính.+ Mua bán thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông.+ Mua bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác.+ Mua bán máy móc, thiết bị y tế.+ Kinh doanh BĐS, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.+ Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác.+ Đại lý viễn thông, đại lý cung cấp bột đá, vật liệu xây dựng.+ Cho thuê, cung ứng lao động.

1.2. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Vật tư Bưu điện tiền thân là Chi cục Vật tư được thành lập vào ngày 10/5/1976 theo Quyết định số 196/QĐ của Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện. Nhiệm vụ chủ yếu là bảo quản, cấp phát vật tư cho các đơn vị Bưu Điện theo kế hoạch phân phối của Tổng cục Bưu Điện.

Ngày 15/3/1993 được đổi tên thành Công ty Vật tư Bưu điện khu vực 2 theo Quyết định số 198/QĐ-TCCB của Tổng Cục trưởng Tổng cục Bưu điện. Nhiệm vụ chính là kinh doanh và cung ứng vật tư các thiết bị thông tin liên lạc, phát thanh truyền hình cho các Bưu Điện tỉnh, thành, địa bàn từ Quảng Nam trở vào. Hoạt động theo phương thức hạch toán độc lập.

Ngày 09/05/2003, Công ty chính thức trở thành Công ty cổ phần theo Quyết định số 344/QĐ-BBCVT của Bộ trưởng Bộ Bưu chính Viễn thông với tên gọi Công ty cổ phần Vật tư Bưu, vốn điều lệ ban đầu là 18.000.000.000 đồng.

Ngày 17/10/2003, Công ty đã tiến hành Đại hội đồng cổ đông thành lập Công ty cổ phần Vật tư Bưu điện (POTMASCO).

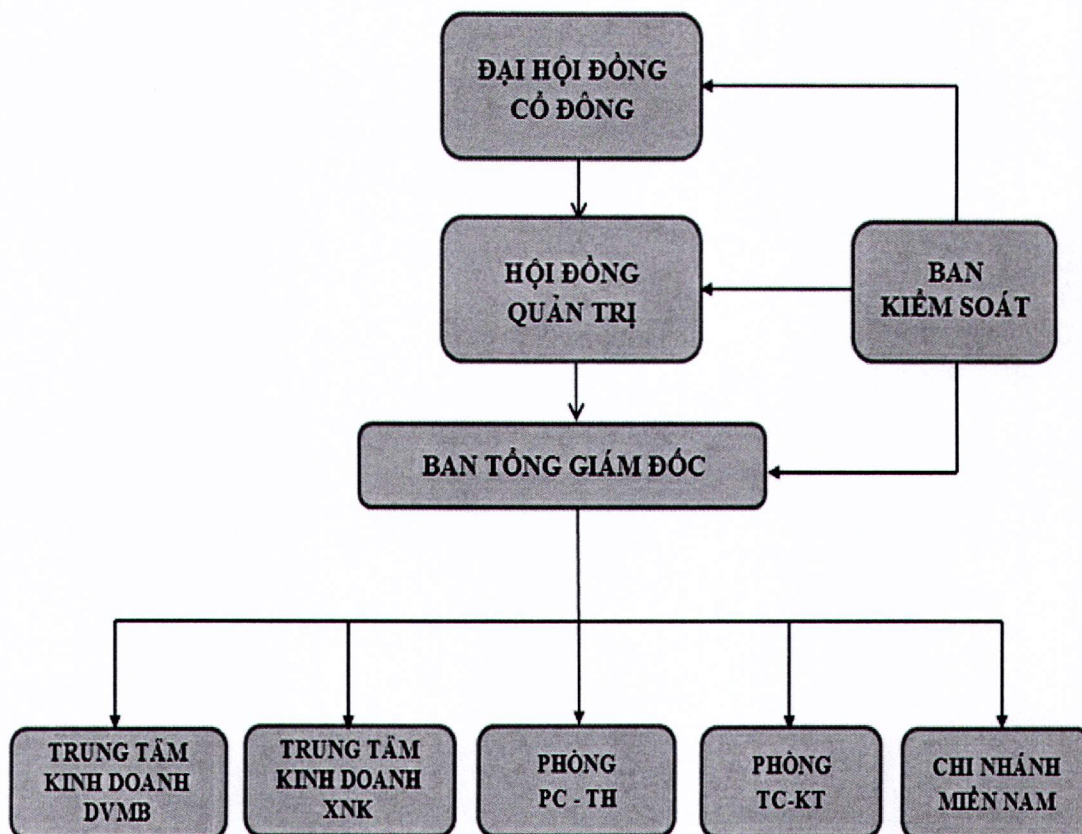
1.3. Giới thiệu về quá trình tăng vốn của Công ty

Từ ngày trở thành công ty cổ phần, Potmasco không thực hiện tăng vốn. Vốn điều lệ hiện tại của Công ty là 18.000.000.000 (Mười tám tỷ) đồng.

1.4. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần Vật tư Bưu điện
- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá chứng khoán: 10.000 đồng (Mười nghìn đồng)
- Mã chứng khoán: PMJ
- Số lượng chứng khoán đăng ký giao dịch: 1.800.000 cổ phiếu
- Giá trị chứng khoán đăng ký giao dịch: 18.000.000.000 đồng
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định: 0 cổ phiếu.
- Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Tuân thủ theo đúng quy định tại Nghị định 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ và Thông tư số 123/2015/TT-BTC ngày 18/08/2015 của Bộ tài chính quy định về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài.
- Tại thời điểm 17/05/2016, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 0%.

2. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty



Sơ đồ tổ chức Công ty

Bộ máy quản lý của Công ty được tổ chức theo mô hình Công ty Cổ phần với chi tiết như sau:

2.1 Đại hội đồng Cổ đông

Đại hội đồng Cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty, có toàn quyền quyết định mọi hoạt động của Công ty. ĐHĐCĐ có trách nhiệm bầu, bãi nhiệm Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và các chức vụ khác theo quy định của Điều lệ.

2.2 Hội đồng Quản trị

Hội đồng Quản trị là tổ chức quản lý cao nhất của Công ty do ĐHĐCĐ bầu ra với nhiệm kỳ là 05 năm và có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty ngoại trừ phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

2.3 Ban Kiểm soát

Ban Kiểm soát là tổ chức giám sát, kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động kinh doanh, trong ghi chép sổ sách kế toán và tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát có nhiệm kỳ là 05 năm do ĐHĐCĐ bầu ra.

2.4 Ban điều hành**✦ Tổng giám đốc**

Tổng Giám đốc Công ty do Hội đồng quản trị bổ nhiệm, có nhiệm vụ tổ chức điều hành và quản lý mọi hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty theo những chiến lược, kế hoạch đã được Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quyền và nhiệm vụ của Tổng Giám đốc được quy định cụ thể tại Điều lệ Công ty.

✦ Các Giám đốc nghiệp vụ

Gồm Giám đốc Trung tâm Kinh doanh Xuất nhập khẩu, Giám đốc Trung tâm Kinh doanh Dịch vụ Mặt bằng và Giám đốc Chi nhánh Miền Nam. Chịu trách nhiệm điều hành trực tiếp và triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo chức năng quản lý, hỗ trợ đắc lực cho Tổng Giám đốc đồng thời chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao một cách trung thực, vì lợi ích của Công ty và cổ đông.

2.5 Các phòng chuyên môn nghiệp vụ

Các phòng chuyên môn nghiệp vụ chịu sự quản lý trực tiếp của Ban Tổng Giám đốc, thực hiện các công việc phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh hàng ngày của Công ty.

3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỉ lệ cổ phần nắm giữ; Cơ cấu cổ đông:

3.1. Danh sách và tỷ lệ cổ phần nắm giữ của cổ đông sáng lập

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, tính đến nay, việc hạn chế chuyển nhượng đối với các cổ đông sáng lập đã hết hiệu lực.

3.2. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Potmasco tại ngày 17/05/2016 như sau:

Stt	Tên tổ chức	Địa chỉ	SLCP	Tỷ lệ
1	Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam	57 Huỳnh Thúc Kháng, P.Láng Hạ, Q.Đống Đa, Hà Nội	918.000	51%
@	Tổng cộng		918.000	51%

Nguồn: CTCP Vật tư Bưu điện

3.3. Cơ cấu cổ đông Công ty tại ngày 17/05/2016

Stt	Cổ đông	Số lượng cổ đông	SLCP sở hữu	Tỷ lệ
1	Cổ đông trong nước	215	1.800.000	100%
	- Tổ chức	02	924.950	51,39%
	- Cá nhân	213	875.050	48,61%
2	Cổ đông nước ngoài	-	-	-
	Tổng cộng	215	1.800.000	100%

Nguồn: CTCP Vật tư Bưu điện

4. Danh sách những Công ty mẹ và Công ty con của công ty đăng ký giao dịch, những Công ty mà công ty đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với công ty đăng ký giao dịch

4.1. Danh sách Công ty mẹ của CTCP Vật tư Bưu điện

Tên Công ty: **TẬP ĐOÀN BƯU CHÍNH VIỄN THÔNG VIỆT NAM**

Tên viết tắt: **VNPT**

Logo:



Trụ sở chính: Số 57 Huỳnh Thúc Kháng, Q. Đống Đa, TP. Hà Nội

Điện thoại: (84.4) 3774 1091 - Fax: (84.4) 3774 1093

Vốn điều lệ: 72.237.000.000.000 đồng

Vốn góp tại Potmasco: 9.180.000.000 đồng (chiếm tỷ lệ 51% VDL Potmasco)

Giấy Chứng nhận ĐKKD: Số 0100684378 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hà Nội cấp đăng ký lần đầu ngày 17/08/2010; đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/04/2015.

Ngành nghề kinh doanh chính:

- Dịch vụ và sản phẩm viễn thông, CNTT và truyền thông đa phương tiện;
- Khảo sát, tư vấn, thiết kế, lắp đặt, khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa, cho thuê các công trình viễn thông, công nghệ thông tin;
- Nghiên cứu, phát triển, chế tạo, sản xuất thiết bị, sản phẩm viễn thông, CNTT;
- Thương mại, phân phối các sản phẩm thiết bị viễn thông, công nghệ thông tin;
- Dịch vụ quảng cáo, nghiên cứu thị trường, tổ chức hội nghị hội thảo, triển lãm liên quan đến lĩnh vực viễn thông, CNTT;
- Kinh doanh bất động sản, cho thuê văn phòng;
- Dịch vụ tài chính trong lĩnh vực viễn thông, CNTT và truyền thông đa phương tiện.

4.2. Danh sách Công ty con của CTCP Vật tư Bưu điện

Không có

4.3. Danh sách Công ty liên doanh liên kết của CTCP Vật tư Bưu điện

Không có.

5. Hoạt động kinh doanh

5.1. Sản phẩm, dịch vụ của Công ty

Công ty Cổ phần Vật tư Bưu Điện là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại, chuyên kinh doanh xuất nhập khẩu trực tiếp các loại vật tư thiết bị Bưu chính-Viễn thông tại Việt Nam. Công ty từng hợp tác với nhiều tập đoàn đa quốc gia trong lĩnh vực viễn thông để nhập khẩu thiết bị vào thị trường Việt nam, như NEC, Fujitsu, Sojits, Kanematsu, Marubeni, Siemens AG, Alcatel, Ericsson, Motorola, Nortel Networks, Huawei, Nokia Siemens,...

Trải qua hơn 40 năm hình thành và phát triển, Công ty đã không ngừng lớn mạnh và ngày càng chuyên nghiệp trong lĩnh vực viễn thông với các dịch vụ:

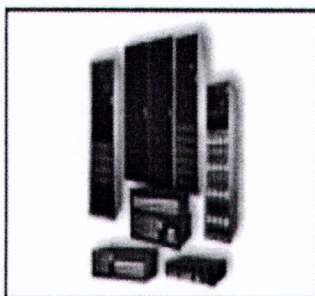
- Cung cấp vật tư, thiết bị chuyên dùng cho ngành Viễn thông - Công nghệ Thông tin;
- Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu, kho vận, hậu cần cho các dự án Viễn thông lớn;
- Dịch vụ lắp đặt, bảo trì bảo dưỡng, sửa chữa các hệ thống Viễn thông - CNTT.

5.1.1. Hoạt động cung cấp vật tư, thiết bị chuyên dùng cho ngành Viễn thông - CNTT

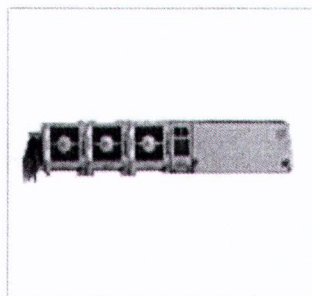
Potmasco chuyên cung cấp các thiết bị, vật tư chuyên dùng cho ngành Viễn thông – Công nghệ thông tin, bao gồm: Thiết bị nguồn, thiết bị đầu nối cáp quang, hàm cáp, thiết bị truyền dẫn, thiết bị FTTH, cáp quang, thiết bị đầu cuối, thiết bị chống sét, máy phát điện,...

Một số sản phẩm của Potmasco:

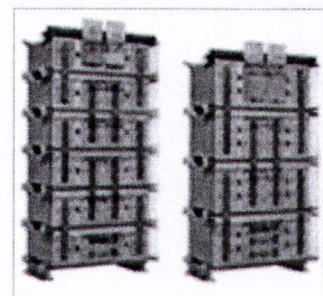
- Thiết bị nguồn:



Nguồn Eaton 48V

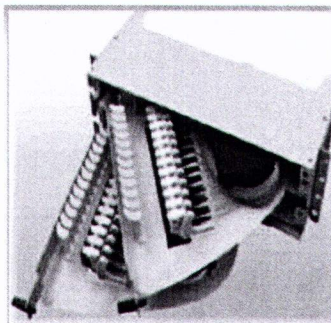


Emerson DC Power Systems

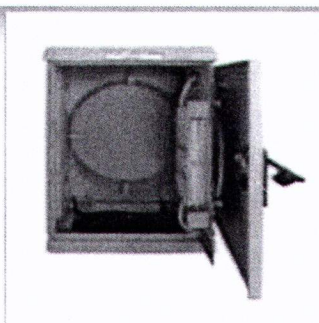


Accu AGM (VRLA)

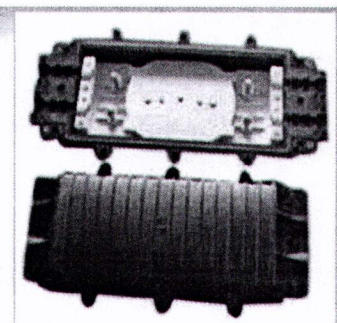
- Thiết bị đầu nối cáp quang:



Hàn nối chung



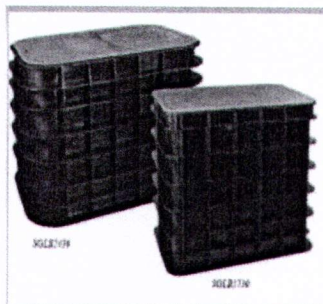
Tủ đầu nối quang



CSC - 1033 (4 cổng vào/ra)



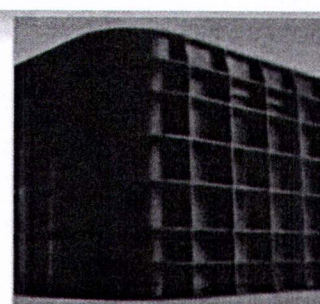
- Hầm cáp:



SGLB 3048, 36

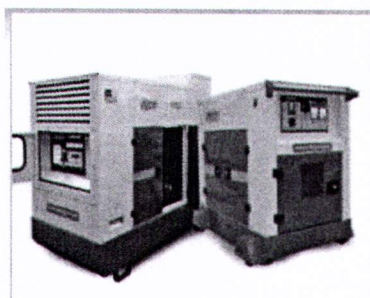


Qui trình lắp đặt SGLB

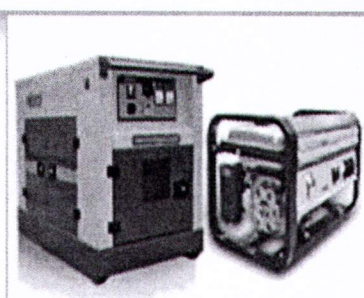


Grade Level Boxes (GLB)

- Máy phát điện



Máy phát điện Viễn thông



Máy phát điện dân dụng

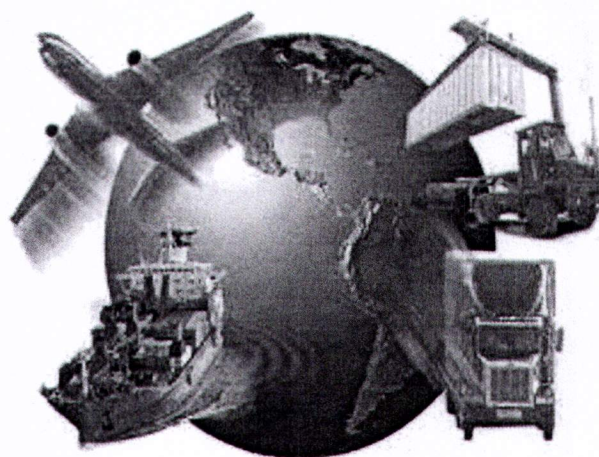
5.1.2. Dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu, kho vận, hậu cần cho các dự án Viễn thông lớn

Potmasco là đơn vị chuyên cung cấp các dịch vụ xuất nhập khẩu cho các đơn vị Viễn thông và các nhà khai thác chuyên ngành viễn thông của VNPT như Vinaphone, VTN, VTI,... Ngoài ra, Công ty còn cung cấp các dịch vụ vận chuyển và các dịch vụ kèm theo khác cho khách hàng.

Công ty từng là nhà thầu dịch vụ xuất nhập khẩu và vận chuyển với các hãng ERICSSON, MARUBENI cho các dự án

ODA JBIC như dự án cung cấp thiết bị chuyển mạch AXE-10, dự án cáp quang cho các tỉnh thành miền Trung Việt Nam.

Ngoài ra, Công ty cũng từng là nhà thầu toàn bộ dịch vụ xuất nhập khẩu và logistics với nhà cung cấp NORTEL NETWORKS cho dự án cung cấp toàn bộ hệ thống mạng lưới điện thoại di động mạng HT MOBILE trên toàn quốc.



5.1.3. Dịch vụ lắp đặt, bảo dưỡng bảo trì, sửa chữa các hệ thống Viễn thông - CNTT

Công ty là một trong những đơn vị đầu tiên triển khai lắp đặt hệ thống ADSL cho các Viễn thông Kiên Giang, An Giang, Cần Thơ, Bạc Liêu, Sóc Trăng, Vĩnh Long, Đắc Lắc, Quảng Trị... vào năm 2003 - 2004 cũng như lắp đặt các hệ thống xDSL, IP-DSLAM cho các Viễn thông tỉnh thành sau này.



Với đội ngũ hơn 90 cán bộ, công nhân viên, Potmasco còn triển khai lắp đặt hệ thống truyền dẫn quang Huawei, Alcatel-Lucent, hệ thống truyền dẫn Viba, tổng đài EWSD, hệ thống BTS, hệ thống chống sét...

Ngoài ra, Công ty còn tham gia bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống tổng đài, truyền dẫn, thiết bị truy nhập x-DSL, máy nổ phát điện, máy lạnh...

5.2. Tình hình đầu tư, hiệu quả đầu tư, hiệu quả sản xuất kinh doanh trong các lĩnh vực hoạt động của Công ty

5.2.1. Cơ cấu doanh thu thuần và lợi nhuận gộp của các nhóm sản phẩm

❖ Doanh thu từng nhóm sản phẩm

Đơn vị tính: ngàn đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		%(+/-)
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	
Doanh thu bán hàng hoá	9.883.479	30,22%	22.750.989	42,43%	130,19%
Doanh thu cho thuê mặt bằng	20.144.565	61,60%	23.954.587	44,67%	18,91%
Doanh thu cung cấp DV khác	2.675.661	8,18%	6.915.676	12,90%	158,47%
Tổng cộng	32.703.705	100%	53.621.252	100%	63,96%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

❖ Lợi nhuận gộp các mảng hoạt động qua các năm

Đơn vị tính: ngàn đồng

Khoản mục	Năm 2014		Năm 2015		%(+/-)
	Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT	
LN gộp bán hàng hoá	(299.195)	-0,91%	1.695.866	3,16%	-
LN gộp cho thuê mặt bằng	13.177.983	40,30%	13.433.260	25,05%	1,94%
LN gộp cung cấp dịch vụ khác	1.355.627	4,15%	1.715.808	3,20%	26,57%
Tổng cộng	14.234.415	43,53%	16.844.934	31,41%	18,34%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

Về hoạt động kinh doanh thương mại, trong năm 2015, Công ty đã tích cực xúc tiến quan hệ với các chủ đầu tư khu vực miền Nam và ký kết thành công các hợp đồng cung cấp các sản phẩm: dây thuê bao quang, phiến nối, tủ ODF, máy nổ, máy hàn,... cho gần 10 bưu điện tỉnh thành, trong đó có các đối tác lớn và chiến lược như: Trung tâm hạ tầng miền Nam, Viễn thông Hồ Chí Minh, Viễn thông Đồng Nai, Quảng Nam, Đắc Nông, Bình Dương, góp phần đưa doanh thu bán hàng tăng trưởng mạnh 130% so với năm 2014. Ngoài các mặt hàng truyền thống trong ngành, Công ty đã phát triển mở rộng thêm một số lĩnh vực mới, trong đó phải kể đến mảng kinh doanh đại lý bột đá, cung cấp cho ngành nhựa, đặc biệt công ty đã cung cấp được cho các khách hàng lớn như Tiền phong, Bình Minh, Thành Công, Hoa Sen,... bước đầu xây dựng nền móng cho sự phát triển của các năm tiếp theo.

Về dịch vụ liên doanh khai thác mặt bằng, Kios, kho, Công ty chịu nhiều áp lực từ tiền thuê đất của Nhà nước khi thuế đất bị điều chỉnh tăng nhiều lần so với năm 2014, hơn nữa UBND thành phố đã ra quyết định thu hồi lô đất khu B rộng 15.000m² mà Công ty đang khai thác, sử dụng. Đối mặt với nhiều khó khăn nêu trên, Công ty đã tiến hành điều chỉnh tăng đơn giá dịch vụ cung cấp cho khách hàng, cũng như thu hẹp tối đa diện tích văn phòng để bù đắp tiền thuê của Nhà nước. Kết quả, doanh thu cho thuê mặt bằng đạt mốc gần 24 tỷ đồng, tăng 19% so với cùng kỳ năm trước.

Về dịch vụ Ủy thác xuất nhập khẩu và giao nhận vận chuyển, Công ty đã ký kết thành công nhiều hợp đồng giá trị lớn, góp phần tăng thêm một phần doanh thu về cho Công ty.

Bằng sự nỗ lực và cố gắng tối đa của Ban Lãnh đạo Công ty và toàn thể cán bộ, công nhân viên, Potmasco đã được mức tăng trưởng tốt trong hoạt động sản xuất kinh doanh của mình. Đây là một kết quả rất đáng khích lệ của Công ty trong bối cảnh kinh tế hiện nay.

5.2.2. Chi phí sản xuất kinh doanh

Cơ cấu các khoản mục chi phí chủ yếu của Công ty các năm gần đây được thể hiện như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Yếu tố chi phí	Năm 2014		Năm 2015	
		Giá trị	%DTT	Giá trị	%DTT
01	Giá vốn hàng bán	18.469.291	56,47%	36.776.318	68,59%
02	Chi phí bán hàng	4.985.985	15,25%	6.953.530	12,97%
03	Chi phí QLDN	7.571.348	23,15%	9.696.765	18,08%
04	Chi phí tài chính	(240.000)	-0,73%	-	0,00%
Tổng cộng		30.786.624	94,14%	53.426.613	99,64%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

Do đặc thù của hoạt động kinh doanh thương mại nên chi phí giá vốn hàng bán luôn chiếm tỷ trọng cao trong tổng chi phí hoạt động của Công ty và có xu hướng tăng trong giai đoạn 2014- 2015. Tuy nhiên, nhìn chung, tỷ lệ giá vốn hàng bán, chi phí bán hàng, chi phí quản lý doanh nghiệp so với doanh thu của Công ty khá ổn định qua các năm chứng tỏ Công ty đã chủ động kiểm soát được giá nguyên liệu đầu vào, khống chế các chi phí phát sinh chặt chẽ để đạt được mức lợi nhuận kỳ vọng của mình.

Chi phí sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được duy trì ở mức phù hợp so với các Công ty trong cùng ngành. Dịch vụ của Công ty với chất lượng tốt và giá cả hợp lý nên tạo được khả năng cạnh tranh cao trên thị trường.

5.3. Hoạt động Marketing

Cùng với công tác quản lý chất lượng, Potmasco cũng hết sức quan tâm đến hoạt động Marketing để chăm sóc khách hàng truyền thống, tiếp cận và thu hút khách hàng mới, khách hàng tiềm năng bằng uy tín chất lượng dịch vụ của Công ty.

Bên cạnh đó Công ty đã tiến hành xây dựng mới, cải tiến giao diện website của Công ty tại địa chỉ: www.potmasco.com.vn để làm cổng thông tin giao tiếp với khách hàng, cập nhật các thông tin dịch vụ giúp cho khách hàng có thể nắm được các dịch vụ của Công ty, đồng thời giúp Công ty giới thiệu, quảng bá các loại hình dịch vụ của Công ty với các đối tượng khách hàng tiềm năng.

5.4. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Công ty sử dụng Logo đã được đăng ký nhãn hiệu hàng hóa do Cục Sở hữu Trí tuệ, Bộ Khoa học – Công nghệ cấp. Biểu tượng đồng thời là nhãn hiệu thương mại của Công ty.

POTMASCO

5.5. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

Stt	Tên đối tác	Sản phẩm/Dịch vụ cung cấp	Giá trị hợp đồng (đồng)	Thời gian thực hiện
1	Công ty CP DV Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT)	Thiết bị Router Switch	4.066.691.000	10/2015
2	Công ty CP DV Bưu chính Viễn thông Sài Gòn (SPT)	Thiết bị Ethernet Switch	3.075.406.000	10/2015

Ngoài ra, một số khách hàng truyền thống khác của Potmasco như: VNPT, VNPT net, Viễn thông Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Long An,...

6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2014 và 2015

6.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2014 và 2015

Đơn vị tính: Ngàn đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	% +/-
1.	Tổng giá trị tài sản	80.940.026	84.527.523	4,43%
2.	Vốn chủ sở hữu	44.202.251	42.728.701	-3,33%
3.	Doanh thu thuần	32.703.705	53.621.253	63,96%
4.	Lợi nhuận từ HĐKD	4.184.399	2.090.128	-50,05%
5.	Lợi nhuận khác	241.347	(461.813)	-291,35%
6.	Lợi nhuận trước thuế	4.425.746	1.628.314	-63,21%
7.	Lợi nhuận sau thuế	3.575.355	900.644	-74,81%
8.	Tỷ lệ LNST/VCSH bình quân	8,09%	2,07%	-
9.	Giá trị sổ sách (đồng/CP)	24.557	23.738	-3,33%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015 của Công ty đánh dấu sự tăng trưởng về doanh thu cũng như khẳng định được chất lượng dịch vụ của Công ty. Việc hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận năm 2015 ghi nhận sự đóng góp to lớn của toàn thể Cán bộ công nhân viên cũng như sự định hướng của Ban điều hành Công ty.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ tại Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2015:

Tại ngày 31/12/2015, Công ty đã thực hiện đối chiếu, xác nhận các khoản nợ phải thu, nợ phải trả nhưng chưa đầy đủ. Cụ thể như sau: Phải thu khách hàng chưa được xác nhận là 9.044.654.278 VND (chiếm 57,96%), Trả trước cho người bán là 1.521.378.122 VND (chiếm 29,18%), Phải thu ngắn hạn khác là 4.404.147.212 VND (chiếm 52,47%) Phải trả người bán là 8.015.085.575 VND (chiếm 48,34%), Người mua trả tiền trước là 3.054.652.303 VND (chiếm 97,03%), Phải trả ngắn hạn khác là 7.107.542.485 VND (chiếm 47,54%). Các thủ tục kiểm toán thay thế đã được thực hiện, nhưng chúng tôi chưa thu thập được bằng chứng kiểm toán đầy đủ và thích hợp để đánh giá về sự hiện hữu và đầy đủ của các khoản nợ phải thu, phải trả tại ngày 31/12/2015 chưa nhận được thư xác nhận nêu trên cũng như ảnh hưởng của chúng đến các chỉ tiêu khác trên báo cáo tài chính năm 2015 của Công ty.

Vấn đề khác:

Công ty đã hoạt động theo mô hình Công ty Cổ phần từ ngày 23/12/2003, tuy nhiên cho đến nay Công ty vẫn chưa nhận được Biên bản bàn giao chính thức từ Doanh nghiệp Nhà nước sang công ty cổ phần. Công ty đang tạm ghi nhận số liệu theo sổ sách tại thời điểm chuyển sang công ty cổ phần.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2014 của Công ty đã được kiểm toán. Báo cáo kiểm toán số 002/VACO/BCKT.HCM ngày 24/02/2015 được phát hành với ý kiến kiểm toán ngoại trừ liên quan đến số dư các khoản công nợ phải thu và phải trả chưa được đối chiếu, xác nhận tại ngày 31/12/2014. Cụ thể: Phải thu khách hàng chưa được xác nhận là 9.172.176.835 VND (chiếm 70,06%), Trả trước cho người bán là 4.200.932.951 VND (chiếm 100%), Phải thu ngắn hạn khác là 10.287.787.811 VND (chiếm 96,61%), Phải trả người bán là 8.017.957.615 VND (chiếm 54%), Người mua trả tiền trước là 3.334.114.756 VND (chiếm 82,30%), Phải trả ngắn hạn khác là 12.079.831.285 VND (76,62%).

6.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo**⚡ Thuận lợi:**

- Sự nỗ lực đầy quyết tâm của Ban lãnh đạo, sự cố gắng không ngừng cùng với trình độ chuyên môn cao của toàn thể CBCNV đã mang lại những hiệu quả đáng kể trong sự nghiệp phát triển chung của Công ty và đã đạt được nhiều kết quả khả quan.
- Định hướng và mục tiêu phát triển của Công ty được Ban lãnh đạo vạch ra rõ ràng, phù hợp với sự đổi mới cơ chế quản lý sản xuất kinh doanh và nhu cầu của thị trường hiện nay. Mục tiêu hoạt động của Công ty là đáp ứng thật tốt các hợp đồng dịch vụ đã ký kết thông qua việc Công ty không ngừng cung cấp các thiết bị, vật tư viễn thông – công nghệ thông tin và các dịch vụ khác đáp ứng kịp thời với sự phát triển chung của xã hội.
- Tình hình đầu tư cơ sở hạ tầng trong nước đã có rất nhiều tiến bộ mang tính đột phá, đặc biệt trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin.

- Sự ổn định về chính trị, môi trường kinh tế vĩ mô ngày càng được hoàn thiện là tiền đề thu hút đầu tư của nước ngoài.

⚡ **Khó khăn:**

- Hoạt động của Công ty chịu sự tác động trực tiếp từ những biến động của nền kinh tế trong nước trong giai đoạn 2014 - 2015 nói riêng, đồng thời chịu ảnh hưởng của suy thoái kinh tế từ những năm trước để lại.
- Giá cả nhiên liệu và một số yếu tố đầu vào diễn biến phức tạp làm ảnh hưởng tới công tác dự báo, lên kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Thị trường cạnh tranh ngày càng cao đã kéo giá đầu ra xuống mức thấp.

7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

7.1. Vị thế của Công ty trong ngành

- Trải qua hơn 40 năm hình thành và phát triển, đến nay Công ty đã xây dựng được một chuỗi cung ứng dịch vụ khép kín cho lĩnh vực cung ứng hàng hóa: nhập khẩu, kho bãi, cung ứng cho khách hàng... So với các đơn vị khác hoạt động cùng lĩnh vực, lợi thế của Potmasco là có cơ sở vật chất kỹ thuật được trang bị đầy đủ và hiện đại cùng đội ngũ nhân viên có trình độ nghiệp vụ giao nhận chuyên nghiệp, nhiều kinh nghiệm và am hiểu thị trường.
- Có một bộ máy lãnh đạo có nhiệt huyết và rất nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực bưu chính viễn thông.

7.2. Triển vọng phát triển của ngành

- Tính đến thời điểm hiện nay, mạng lưới Bưu chính có trên 12.700 điểm phục vụ, bán kính phục vụ bình quân đạt 2,87 km/điểm. Mạng viễn thông đạt tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm từ 40% đến 50%, cung cấp các dịch vụ tiện ích phục vụ nhu cầu thông tin của các doanh nghiệp, tổ chức và nhân dân.
- Bên cạnh đó, Ngành đã tạo dựng được một thị trường cạnh tranh lành mạnh trong lĩnh vực thông tin và truyền thông, từng bước hình thành các doanh nghiệp lớn trong Ngành như Tập đoàn VNPT, Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost), Tổng Công ty viễn thông MobiFone,...
- Được định hướng trở thành ngành kinh tế kỹ thuật mũi nhọn, trọng điểm, hạ tầng của hạ tầng. Ngành cần hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ tái cấu trúc lĩnh vực bưu chính – viễn thông, tiếp tục phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng đến các xã, phường, thôn, bản trên cả nước.
- Theo thống kê, tỷ lệ sử dụng điện thoại di động ngày càng gia tăng đang thúc đẩy sự tăng trưởng trong ngành viễn thông. Nhu cầu sử dụng băng rộng di động buộc các hãng viễn thông phải chi tiêu mạnh tay vào hạ tầng và buộc chính phủ phải cấp phép

cho các thương vụ M&A. Nhu cầu trên cũng thúc đẩy đầu tư và quan tâm về thiết bị kết nối, mở đường cho sự phát triển của “dữ liệu lớn” (big data) và điện toán đám mây.

- Chính phủ các nước đang ý thức hơn về sự cần thiết phải phát triển ngành viễn thông và công nghệ thông tin tiên tiến. Tăng trưởng kinh tế và hoạt động khởi nghiệp ngày càng phụ thuộc vào sự phát triển của dịch vụ băng rộng di động. Nhiều thị trường phát triển và đang phát triển đã vạch ra các kế hoạch băng rộng quốc gia hoặc đang thảo luận về chúng trong khi sự phổ cập của dịch vụ thế hệ thứ ba (3G) và sự ra mắt dịch vụ di động tiến hóa dài hạn (LTE 4G) tiếp tục tăng tốc.
- Nhu cầu của người tiêu dùng về dịch vụ điện thoại trên Internet, video và âm thanh đang tạo ra áp lực ngày càng lớn lên năng lực không dây trên toàn cầu.

8. Chính sách đối với người lao động

8.1. Số lượng người lao động trong Công ty

Yếu tố	31/12/2015	Cơ cấu
Số lượng cán bộ công nhân viên (người)	63	100%
Thu nhập bình quân (đồng/người/tháng)	7.300.000	
Phân theo trình độ chuyên môn		
+ Cao học:	02	3,2%
+ Đại học:	30	47,6%
+ Cao đẳng, trung cấp:	09	14,3%
+ Công nhân nghề và Lao động phổ thông:	22	34,9%

Nguồn: Potmasco

8.2. Chính sách đào tạo, lương thưởng, trợ cấp

Chính sách nhân sự chung

Tất cả CBCNV của công ty đều được ký hợp đồng lao động, được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, đều được nghỉ phép năm theo chế độ của nhà nước hiện hành, được xét lên lương khi đến kỳ hạn và các chế độ khác theo quy định.

Chính sách tiền lương:

Trên cơ sở nhận thức con người là yếu tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Do đó, muốn giữ được con người nhất là công nhân kỹ thuật có tay nghề cao thì cần có chính sách đãi ngộ mà cụ thể là chính sách tiền lương phải tốt. Để đảm bảo tính công bằng và hợp lý trong tiền lương, công ty đã xây dựng quy chế trả lương, thưởng được quy định theo từng cấp bậc công việc đang đảm nhiệm.

Chính sách thưởng:

Hàng năm, Công ty tiến hành đánh giá, bình bầu thi đua xếp loại lao động A, B, C và có chế độ khen thưởng theo hình thức lương tháng 13. Ngoài ra, còn có chính sách khen thưởng cá nhân có thành tích xuất sắc từ nguồn quỹ khen thưởng của Công ty được trích từ lợi nhuận.

Chương trình đào tạo:

Chính sách tuyển dụng, đào tạo, tuyển dụng: công ty rất chú trọng phát triển nguồn nhân lực có trình độ và tay nghề cao. Tùy theo yêu cầu công việc, Công ty ban hành quy chế tuyển dụng cụ thể cho từng bộ phận, phòng ban. Tiêu chí tuyển dụng của Công ty là tuyển dụng các nhân sự có trình độ chuyên môn cao, năng động và tốt nghiệp từ các trường Đại học trong và ngoài nước.

Công tác đào tạo và nâng cao tay nghề: Công ty rất chú trọng đến công tác đào tạo và tự đào tạo cho nhân viên cũng như bộ phận quản lý, văn phòng. Đối với các cán bộ quản lý, văn phòng, tùy theo yêu cầu công việc Công ty sẽ đài thọ toàn bộ chi phí đào tạo nghiệp vụ cho nhân viên. Công ty thường xuyên tổ chức các khóa đào tạo, tập huấn về các chương trình quản lý kiểm soát chất lượng theo các tiêu chuẩn mà Công ty đã đạt như ISO...

Các chế độ chính sách khác đối với người lao động:

Bên cạnh, việc bảo đảm các chính sách theo Luật Lao động và thỏa ước lao động tập thể, hàng năm Công ty còn tổ chức cho đại đa số công nhân, nhân viên đi tham quan nghỉ dưỡng, nhằm tạo môi trường sinh hoạt tập thể để người lao động gần gũi nhau hơn, đem lại không khí đoàn kết để làm việc; tổ chức cho một số cán bộ kỹ thuật, cán bộ kinh tế và công nhân ưu tú đi tham quan học tập ở nước ngoài để mở mang kiến thức. Công ty và Công đoàn cơ sở thực hiện các chế độ trợ cấp khó khăn, thăm hỏi khi người lao động bị ốm đau, hiếu hỷ.

Công ty thực hiện trả đủ công, thưởng năng suất... giúp tạo ra động lực làm việc và tăng thu nhập cho công nhân.

9. Chính sách cổ tức

Căn cứ theo Điều lệ của Công ty, tỷ lệ cổ tức hàng năm do Hội đồng quản trị đề xuất và do Đại hội đồng cổ đông quyết định như sau:

- Công ty chỉ được trả cổ tức cho các cổ đông khi kinh doanh có lãi và đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật;
- Cổ đông được chia cổ tức theo tỷ lệ sở hữu vốn góp.
- Tỷ lệ cổ tức sẽ được ĐHCĐ quyết định dựa trên đề xuất của HĐQT căn cứ trên kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính và kế hoạch kinh doanh của các năm tới.

Như vậy, Công ty sẽ tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đầy đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của từng năm.

Năm	Tỷ lệ cổ tức trên vốn điều lệ	Hình thức
2014	10,5%	Tiền mặt
2015	5%	Tiền mặt

10. Tình hình tài chính

10.1. Các chỉ tiêu cơ bản

10.1.1. Trích khấu hao TSCĐ

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá gốc. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Khấu hao được trích theo phương pháp đường thẳng, thời gian khấu hao được ước tính như sau:

Nhà cửa, vật kiến trúc	03 - 25 năm
Máy móc thiết bị	03 - 08 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	04 - 10 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03 - 05 năm

10.1.2. Mức lương bình quân

Hiện nay, bình quân thu nhập hàng tháng của người lao động của Công ty là 7.300.000 đồng/người/tháng. Đây là mức thu nhập trung bình so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.

10.1.3. Thanh toán các khoản nợ đến hạn

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay. Hiện nay Công ty không có nợ quá hạn.

10.1.4. Các khoản phải nộp theo luật định

Công ty thực hiện nghiêm túc nghĩa vụ nộp thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các khoản phải nộp Nhà nước khác theo đúng quy định hiện hành. Số dư các khoản phải nộp ngân sách tại ngày 31/12/2014 và 31/12/2015 như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Chỉ tiêu	31/12/2014	31/12/2015
1	Thuế GTGT hàng bán nội địa	362.580	579.661
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	281.721	562.644
3	Thuế thu nhập cá nhân	2.603	21.181
4	Các loại thuế khác	-	3.011.288
	TỔNG CỘNG	646.904	4.174.774

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

10.1.5. Trích lập các quỹ theo luật định

Công ty trích lập và sử dụng các quỹ theo quy định áp dụng cho các doanh nghiệp là Công ty cổ phần và theo Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty. Hàng năm lợi nhuận của Công ty sau khi nộp thuế cho Nhà nước theo quy định sẽ được dùng để trích lập Quỹ dự phòng tài chính theo quy định của Điều lệ Công ty và các quỹ khác theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Số dư các quỹ cuối năm 2014 và 2015 của Công ty như sau:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	CHỈ TIÊU	31/12/2014	31/12/2015
1	Quỹ đầu tư phát triển	21.745.009	23.545.009
2	Quỹ khác thuộc VCSH	2.263.347	277.417
	TỔNG CỘNG	24.008.356	23.822.426

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

10.1.6. Tổng dư nợ vay

Tại thời điểm 31/12/2015, Công ty không có các khoản nợ vay ngắn hạn và nợ vay dài hạn.

10.1.7. Tình hình công nợ hiện nay

- Các khoản phải thu

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
I	Các khoản phải thu ngắn hạn	29.087.246	28.877.767
1	Phải thu khách hàng	13.092.068	15.605.631
2	Trả trước cho người bán	4.200.933	5.214.036
3	Các khoản phải thu khác	12.130.534	8.394.389
4	Dự phòng phải thu khó đòi	(336.289)	(336.289)
II	Các khoản phải thu dài hạn	846.535	-
1	Các khoản phải thu khác	846.535	-

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

- Các khoản phải trả

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Khoản mục	31/12/2014	31/12/2015
I	Nợ ngắn hạn	36.209.083	41.572.731
1	Phải trả người bán	14.848.823	16.579.805
2	Người mua trả tiền trước	3.905.787	3.148.255
3	Thuế và các khoản phải nộp NN	646.904	4.174.774
4	Phải trả người lao động	816.466	1.587.370
5	Chi phí phải trả ngắn hạn	255.813	751.936
6	Doanh thu chưa thực hiện	145.335	295.811
7	Phải trả ngắn hạn khác	15.301.763	14.950.839
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	288.192	83.941
II	Nợ dài hạn	528.692	226.092
1	Phải trả dài hạn khác	528.692	226.092

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

10.1.8. Khoản đầu tư tài chính dài hạn:

Đơn vị tính: ngàn đồng

Tên công ty	31/12/2014			31/12/2015		
	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý	Giá gốc	Dự phòng	Giá trị hợp lý
CTCP Cadico	1.078.000		1.078.000	1.078.000		1.078.000
CTCP Đầu tư Thương mại Việt Nhật	1.000.000	(1.000.000)	-	1.000.000	(1.000.000)	-
CTCP Du lịch Bưu điện	980.000	(980.000)	-	980.000	(980.000)	-
CTCP Xây lắp và Dịch vụ Bưu điện Kiên Giang	500.000	-	500.000	500.000	-	500.000
CTCP SX Cáp quang và phụ kiện Việt Đức	500.000	(500.000)	-	500.000	(500.000)	-
Tổng cộng	4.058.000	(2.480.000)	1.578.000	4.058.000	(2.480.000)	1.578.000

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

10.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2014	Năm 2015
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	2,10	1,93
+ Hệ số thanh toán nhanh: (TS ngắn hạn- Hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	2,09	1,90
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	45,39	49,45
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	83,11	97,82
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán /Hàng tồn kho bình quân	Vòng	38,72	46,08
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	Vòng	0,40	0,65
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	10,93	1,68
+ Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	8,09	2,07
+ Hệ số LNST/Tổng tài sản bình quân	%	4,42	1,09
+ Hệ số LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	12,79	3,90

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

11. Tài sản (Những nhà xưởng, tài sản thuộc sở hữu của Công ty)

Giá trị tài sản cố định của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2015

Đơn vị tính: ngàn đồng

Stt	Danh mục tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ (%)
I.	TSCĐ hữu hình			
1.	Nhà cửa vật kiến trúc	7.379.645	255.749	3,47
2.	Máy móc thiết bị	3.821.035	665.869	17,43
4.	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	3.431.281	97.246	2,83
5.	Thiết bị, dụng cụ quản lý	811.252	227.085	27,99
	Tổng cộng	15.443.213	1.245.949	8,07

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2015 của Potmasco

12. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo**12.1. Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức năm 2016**

Căn cứ theo mục tiêu và định hướng phát triển chiến lược của Potmasco đối với ngành kinh doanh, lợi thế cạnh tranh của Công ty và tiềm năng phát triển thị trường, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức của Công ty năm 2016 cụ thể như sau:

Đvt: Ngàn đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2015	Năm 2016	
		Kế hoạch	% (+/-) so với năm 2015
Vốn điều lệ	18.000.000	18.000.000	-
Doanh thu thuần	53.621.253	65.000.000	21,22%
Lợi nhuận sau thuế	900.644	2.340.000	159,81%
Tỷ lệ LNST/doanh thu	1,68%	3,60%	-
Tỷ lệ LNST/VĐL	5,00%	13,00%	-
Tỷ lệ cổ tức/năm	5,00%	8,00%	-

Nguồn: Potmasco

12.2. Cơ sở thực hiện kế hoạch**❖ Kế hoạch đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh**

- Tiếp tục triển khai các hoạt động kinh doanh thương mại, ủy thác xuất nhập khẩu, tham gia các gói thầu có giá trị lớn;
- Ký kết hợp đồng thuê đất với Sở Tài nguyên Môi trường, đảm bảo tính pháp lý cho khu đất đã được Tập đoàn giao quản lý và sử dụng;
- Đẩy mạnh hoạt động kinh doanh, tăng cường mối quan hệ với các chủ đầu tư tỉnh thành, trong đó nhấn mạnh vai trò của các chủ đầu tư chiến lược như: VNPT, VNPT Net, Viễn thông HCM, Đồng Nai, Long An,... Hoàn thiện bộ máy tổ chức của mảng kinh doanh đại lý bột đá, cung cấp ổn định cho thị trường phía nam;
- Bám sát các hoạt động đầu tư của VNPT Net cho các dự án ủy thác, kho bãi và vận chuyển, thực hiện trọn gói dịch vụ Logistic cho cả dự án; Tăng cường hợp tác với các nhà viễn thông lớn nước ngoài để cung cấp thiết bị cho hạ tầng VNPT;
- Trung tâm Kinh doanh dịch vụ mặt bằng triển khai xin cấp phép các cơ quan có thẩm quyền khai thác tối đa các khu đất còn trống, đáp ứng nhu cầu kho bãi, nhà xưởng trong nội bộ ngành VNPT.

❖ Công tác quản lý công ty:

- Tăng cường giám sát và triển khai thực hiện việc quản lý Công ty theo quy định tại Điều lệ sửa đổi;
- Xây dựng các quy chế hoạt động chung cho Công ty;
- Tuân thủ tốt các quy định, quy chế đã ban hành: Quy chế tiền lương, Quy chế hoạt động chi nhánh, quy định chức năng nhiệm vụ bộ máy tổ chức Công ty.
- Chú trọng đến chất lượng dịch vụ và đảm bảo hiệu quả kinh doanh cao nhất, giảm thiểu những sai sót nghiệp vụ;
- Hợp lý hóa các chi phí để tăng hiệu quả kinh doanh, tiết kiệm các chi phí văn phòng, quản lý chặt chẽ các khoản chi phí bán hàng, chi phí thuê dịch vụ ngoài;
- Duy trì nhân sự hợp lý, tinh gọn đối với nhân viên hiện trường và nhân viên nghiệp vụ trong văn phòng, thu hút nhân viên bán hàng có chất lượng bằng chính sách thu nhập và khen thưởng phù hợp.

13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện được của công ty đại chúng

Không có

14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh

Với mục tiêu trở thành một trong những công ty chuyên nghiệp tại Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực cung ứng vật tư bưu điện, viễn thông. Trong những năm tới, Potmasco sẽ đẩy mạnh các hoạt động kinh doanh, tăng cường mối quan hệ với các nhà đầu tư tình thành và các nhà đầu tư chiến lược; tiếp tục triển khai các hoạt động kinh doanh thương mại, ủy thác xuất nhập khẩu, tham gia các gói thầu có giá trị lớn. Bên cạnh đó, Công ty ngày càng nâng cao năng lực quản lý, kiện toàn tổ chức theo hướng chuyên môn hóa.

Trong những năm qua, Công ty đã mạnh dạn đầu tư cơ sở vật chất mới, hiện đại, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, khai thác kho bãi và xây dựng đội ngũ lao động... Công ty có một bộ máy năng động, luôn giữ vững quy mô phát triển, ổn định tài chính, mở rộng quan hệ với nhiều đối tác khách hàng trong và ngoài nước, đến nay Công ty đã là một doanh nghiệp được khách hàng tin nhiệm trong lĩnh vực: cung ứng các thiết bị vật tư bưu điện, viễn thông và dịch vụ ủy thác xuất nhập khẩu.

Công ty xây dựng định hướng phát triển mũi nhọn là hoạt động kinh doanh thương mại vật tư bưu điện và xuất nhập khẩu hàng hóa để phù hợp với tình hình, đặc điểm của một nền kinh tế đang phát triển như Việt Nam cũng như hướng phát triển của ngành thương mại nói chung.

15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có.

III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Phạm Ngọc Ninh	Chủ tịch HĐQT không điều hành
2	Ông Lý Chí Đức	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng GD
3	Bà Trần Thị Tuyết Mai	Ủy viên HĐQT không điều hành
4	Bà Nguyễn Thị Phương Liễu	Ủy viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng
5	Ông Nguyễn Đắc Thọ	Ủy viên HĐQT điều hành

1.1. Ông Phạm Ngọc Ninh - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên: **PHẠM NGỌC NINH**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 19/03/1962
 Nơi sinh: Vụ Bản, Nam Định
 CMND: 011686785
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: Số 1, ngõ 188 Kim Hoa, P.Kim Liên, Q.Đống Đa, Hà Nội
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế thông tin

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ 1997 - 2005	Trưởng TTKD II - Công ty Vật tư BĐ 1
+ 2005 - 2012	UV. HĐQT, Phó TGD Cty CP TM Bưu chính viễn thông
+ 2012 - nay	Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc Công ty CP Cokyvina
+ 2015 - nay	Chủ tịch HĐQT Công ty CP Vật tư Bưu điện

Chức vụ công tác tại Công ty: Chủ tịch HĐQT
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT, TGD Công ty CP Cokyvina
 Số CP nắm giữ: 306.000 cổ phiếu, chiếm 17% Vốn điều lệ.
 + Đại diện sở hữu VNPT: 306.000 cổ phiếu, chiếm 17% Vốn điều lệ
 + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.
 Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

1.2. Ông Lý Chí Đức – Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng GD

Họ và tên: **LÝ CHÍ ĐỨC**
 Giới tính: **Nam**
 Ngày tháng năm sinh: **25/11/1978**
 Nơi sinh: **Hưng Yên**
 CMND: **011930704**
 Quốc tịch: **Việt Nam**
 Dân tộc: **Kinh**
 Địa chỉ thường trú: **Yên Viên, Gia Lâm, Hà Nội**
 Trình độ chuyên môn: **Thạc sĩ**

Quá trình công tác:

<u>Thời gian</u>	<u>Nơi làm việc - Chức vụ</u>
+ 2014 - 2015	Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Cokyvina
+ 04/2015 - nay	Tổng Giám đốc Công ty CP Vật tư Bưu điện
+ 05/2015 - nay	Phó Chủ tịch HĐQT Potmasco; Ủy viên HĐQT CTCP Cokyvina

Chức vụ công tác tại Công ty: **Phó Chủ tịch HĐQT, Tổng Giám đốc**
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: **UV. HĐQT Công ty CP Cokyvina**
 Số CP nắm giữ: **306.000 cổ phiếu, chiếm 17% Vốn điều lệ.**
 + Đại diện sở hữu: (VNPT) **306.000 cổ phiếu, chiếm 17% Vốn điều lệ**
 + Cá nhân sở hữu: **0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.**
 Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: **Không có**
 Những khoản nợ đối với Công ty: **Không có**
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: **Không có**

1.3. Bà Trần Thị Tuyết Mai – Ủy viên HĐQT

Họ và tên: **TRẦN THỊ TUYẾT MAI**
 Giới tính: **Nữ**
 Ngày tháng năm sinh: **25/4/1971**
 Nơi sinh: **Hà Nội**
 CMND: **011784965**
 Quốc tịch: **Việt Nam**
 Dân tộc: **Kinh**
 Địa chỉ thường trú: **Tòa nhà 17T5, Khu đô thị Trung Hòa Nhân Chính, Phường Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Hà Nội**

Trình độ chuyên môn: Đại học

Quá trình công tác:

<u>Thời gian</u>	<u>Nơi làm việc - Chức vụ</u>
+ 2011 – nay	Ủy viên HĐQT Công ty CP Cokyvina
+ 2015 – nay	Ủy viên HĐQT CTCP Vật tư Bưu điện

Chức vụ công tác tại Công ty: Ủy viên HĐQT

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Ủy viên HĐQT CTCP Cokyvina

Số CP nắm giữ: 306.000 cổ phiếu, chiếm 17% Vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: (VNPT) 306.000 cổ phiếu, chiếm 17% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

1.4. Bà Nguyễn Thị Phương Liễu - Ủy viên HĐQT

Họ và tên: NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LIỄU

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 14/04/1977

Nơi sinh: Tp.HCM

CMND: 023102903

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Địa chỉ thường trú: 2/7F Đường 106 Tổ 7 KP 1 Phường Tăng Nhơn Phú A, Q.9

Số ĐT liên lạc: 0944344177

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

<u>Thời gian</u>	<u>Nơi làm việc - Chức vụ</u>
+ 03/2000 – 03/2002	Phòng Hành Chánh Tổng hợp - Chuyên viên
+ 03/2002 – 06/2004	Lao động tiền lương - Chuyên viên
+ 06/2004 – 10/2007	Phòng Kế hoạch Kinh doanh - Chuyên viên
+ 10/2007 – 08/2010	Phòng Tài chính Kế toán - Kế toán viên
+ 08/2010 – 12/2010	Phòng Tài chính Kế toán - Phó trưởng phòng
+ 01/2011 – nay	Phòng Tài chính Kế toán - Kế toán trưởng
+ 05/2015 – nay	Ủy viên HĐQT CTCP Vật tư Bưu điện

Chức vụ công tác tại Công ty: Kế toán trưởng, Ủy viên HĐQT

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	Không có
Số CP nắm giữ:	3.500 cổ phiếu, chiếm 0,19% Vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	3.500 cổ phiếu, chiếm 0,19% Vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan:	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Không có

1.5. Ông Nguyễn Đắc Thọ - Ủy viên HĐQT

Họ và tên:	NGUYỄN ĐẮC THỌ
Giới tính:	Nam
Ngày tháng năm sinh:	26/02/1963
Nơi sinh:	Thừa thiên Huế
CMND:	020553977 cấp ngày 23/8/2005
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Địa chỉ thường trú:	476/18 Lê Văn Sỹ, P.14, Q.3, TP.HCM
Số ĐT liên lạc:	0913807642
Trình độ chuyên môn:	Kỹ sư Điện tử

Quá trình công tác:

<u>Thời gian</u>	<u>Nơi làm việc - Chức vụ</u>
+ 10/1990 - 02/2002	NV Phòng Kỹ thuật - Công ty CP Vật tư Bưu điện
+ 03/2002 - 06/2006	PGĐ TT.KD DVKT Công ty CP Vật tư Bưu điện
+ 07/2006 - 06/2015	GD TT.KD DVKT Công ty CP Vật tư Bưu điện
+ 2014 – nay	Chủ tịch HĐQT CTCP SX Cáp quang và Phụ kiện Việt Đức
+ 2015 – nay	Ủy viên HĐQT Potmasco; Giám đốc CN miền Nam Potmasco

Chức vụ công tác tại Công ty:	Ủy viên HĐQT, Giám đốc CN miền Nam
Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác:	CT.HĐQT CTCP SX cáp quang và phụ kiện Việt Đức
Số CP nắm giữ:	20.550 cổ phiếu, chiếm 1,14% Vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	20.550 cổ phiếu, chiếm 1,14% Vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan:	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Không có

2. Ban kiểm soát

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền	Trưởng BKS
2	Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ	Thành viên BKS
3	Bà Lê Thanh Hương	Thành viên BKS

2.1. Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền – Trưởng Ban kiểm soát

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ THANH HIỀN**
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 03/11/1974
 Nơi sinh: Sài Gòn
 CMND: 022696770
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 96 Nguyễn Trọng Tuyển-P15-Q.Phú Nhuận-TP.HCM
 Trình độ chuyên môn: Đại Học kinh kinh tế – tài chính

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ 6/1996-11/2002	Chuyên viên P.Kê hoạch Công ty vật Tư Bưu Điện
+ 12/2002 - nay	Kê toán trưởng – Chi nhánh Công ty CP Cokyvina tại TP.HCM
+ 2015 - nay	Trưởng Ban kiểm soát Potmasco

Chức vụ công tác tại Công ty: Trưởng Ban kiểm soát
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Chi nhánh Công ty CP Cokyvina tại TP.HCM
 Số CP nắm giữ:
 + Đại diện sở hữu: 400 cổ phiếu, chiếm 0,02 % Vốn điều lệ
 + Cá nhân sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ
 + Cá nhân sở hữu: 400 cổ phiếu, chiếm 0,02% Vốn điều lệ
 Tỷ lệ sở hữu của người có liên quan: Ông Nguyễn Kỳ Quan (bố) sở hữu 5.800 cổ phiếu, tỷ lệ 0,32%.
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thủ lao và các khoản lợi ích khác: Không có

2.2. Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: **NGUYỄN THỊ MỸ LỆ**
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 09/04/1962
 Nơi sinh: Gia Định

CMND: 020949777
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: D6C Chung cư Thuận Việt, 319 Lý Thường Kiệt, Q11, TP.HCM
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 Quá trình công tác:

<u>Thời gian</u>	<u>Nơi làm việc - Chức vụ</u>
+ 1983 - 2015	Kế toán Công ty CP Vật tư Bưu điện
+ 2015 – nay	Thành viên Ban kiểm soát

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên BKS
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có
 Số CP nắm giữ: 5.150 cổ phiếu, chiếm 0,29% Vốn điều lệ.
 + Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ
 + Cá nhân sở hữu: 5.150 cổ phiếu, chiếm 0,29% Vốn điều lệ.
 Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có
 Những khoản nợ đối với Công ty: Không có
 Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

2.3. Bà Lê Thanh Hương – Thành viên Ban kiểm soát

Họ và tên: **LÊ THANH HƯƠNG**
 Giới tính: Nữ
 Ngày tháng năm sinh: 02/02/1978
 Nơi sinh: Bắc Ninh
 CMND: 011820716
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 339/25 Nguyễn Thái Bình, P.12, Q. Tân Bình, TP.HCM
 Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật
 Quá trình công tác:

<u>Thời gian</u>	<u>Nơi làm việc - Chức vụ</u>
+ 2008-2009	Thành viên BKS - Công ty CP Vinafco
+ 2009 -2011	Phụ trách nhân sự - Công ty CP Đào tạo nghề Đông Dương
+ 2012-2013	Trợ lý Giám đốc - VPĐD Công ty CP Vifami Miền Nam
+ 2015 - nay	Phó phòng PC-TH và Thành viên BKS - CTCP Vật tư Bưu điện

Chức vụ công tác tại Công ty: Thành viên BKS, Phó phòng PC-TH
 Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP nắm giữ:	0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ
+ Cá nhân sở hữu:	0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan:	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty:	Không có
Thù lao và các khoản lợi ích khác:	Không có

3. Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Ông Lý Chí Đức	Tổng giám đốc (<i>Xem Mục 2 HDQT</i>)
2	Ông Đoàn Minh Đôn	Phó Tổng Giám đốc
3	Bà Nguyễn Thị Phương Liễu	Kế toán trưởng (<i>Xem Mục 4 HDQT</i>)

3.1 Ông Lý Chí Đức – Tổng Giám đốc: Xem Mục 2, Hội đồng quản trị.

3.2 Ông Đoàn Minh Đôn – Phó Tổng Giám đốc

Họ và tên: **ĐOÀN MINH ĐÔN**
 Giới tính: Nam
 Ngày tháng năm sinh: 16/11/1961
 Nơi sinh: Phước lộc, Tuy phước, Tỉnh Bình Định
 CMND: 023008996 Nơi cấp: Công An TP . HCM
 Quốc tịch: Việt Nam
 Dân tộc: Kinh
 Địa chỉ thường trú: 115/42 Lê Văn Sỹ, Phường 13, Q. Phú Nhuận, TP.HCM
 Số ĐT liên lạc: 0903907730
 Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Viễn thông

Quá trình công tác:

Thời gian	Nơi làm việc - Chức vụ
+ 01/1995 – 09/1995	Công tác tại Cửa hàng số 2 kinh doanh thiết bị Bưu Chính Viễn Thông, chức vụ: Phó trưởng cửa hàng số 2 (potmasco).
+ 10/1995 – 05/1996	Chức vụ quyền trưởng cửa hàng số 2 (Potmasco).
+ 06/1996 – 03/2004	Công tác tại trung tâm kinh doanh 2 (Potmasco), chức vụ: trưởng Trung Tâm Kinh Doanh 2
+ 06/2003 – 07/2008	Kiểm nhiệm chức vụ: phó chủ tịch công đoàn Potmasco

+ 04/2004 – 04/2011	Giám đốc trung tâm kinh doanh 2 (Potmasco)
+ 06/2005 – 01/2010	Kiểm nhiệm chức vụ: Trưởng ban kiểm soát Potmasco
+ 09/2008 – 11/2012	Kiểm nhiệm chức vụ: Chủ tịch công đoàn Potmasco
+ 05/2011 – 03/2013	Công tác tại phòng kế hoạch kinh doanh Potmasco, chức vụ: Trưởng phòng Kế Hoạch Kinh Doanh Potmasco.
+ 01/2010 – 05/2015	Ủy viên HĐQT Potmaso
+ 04/2013 – 09/2014	Giám đốc trung tâm Kinh doanh Potmasco
+ 09/2014 – 08/2015	Giám đốc trung tâm kinh doanh DV Mặt Bằng
+ 08/2015 – nay	Phó TGD công ty kiêm Giám Đốc trung tâm KDDV Mặt bằng.

Chức vụ công tác tại Công ty: Phó TGD, Giám đốc trung tâm KDDV mặt bằng

Chức vụ nắm giữ tại tổ chức khác: Không có

Số CP nắm giữ: 12.950 cổ phiếu, chiếm 0,72% Vốn điều lệ.

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu, chiếm 0% Vốn điều lệ

+ Cá nhân sở hữu: 12.950 cổ phiếu, chiếm 0,72% Vốn điều lệ.

Tỷ lệ sở hữu CP của người liên quan: Không có

Những khoản nợ đối với Công ty: Không có

Thù lao và các khoản lợi ích khác: Không có

3.3 Bà Nguyễn Thị Phương Liễu – Kế toán trưởng: Xem Mục 4, Hội đồng quản trị.

4. Kế hoạch tăng cường quản trị công ty

HĐQT Công ty đã đưa ra kế hoạch và phương hướng hoạt động năm 2016 như sau:

- Đối với hoạt động công bố thông tin sau khi đăng ký giao dịch cổ phiếu, Hội đồng quản trị sẽ ban hành Quy trình công bố thông tin nhằm đảm bảo công bố kịp thời các thông tin định kỳ hoặc bất thường theo đúng quy định của pháp luật về chứng khoán.
- Đối với việc sửa đổi Điều lệ: HĐQT đã tiến hành trình ĐHCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo Luật Doanh nghiệp 2014 tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 tổ chức ngày 12/05/2016.
- Ngoài ra, Công ty đã ban hành các quy chế nhằm củng cố và tăng cường quản trị tại Công ty như Quy chế quản lý tài chính, quy chế quản trị công ty. Công ty cũng sẽ tiếp tục thực hiện việc cơ cấu tổ chức và ban hành các quy chế khác để tuân thủ quản trị công ty đại chúng theo quy định của pháp luật.
- Giữ mối quan hệ tốt với khách hàng truyền thống để ổn định các mặt hàng đang bán. Mặt khác mở rộng, khai thác thêm các mặt hàng cũng như các khách hàng ngoài ngành. Khai thác

thêm mặt bằng để tăng thêm doanh thu, đáp ứng nhu cầu kho bãi, nhà xưởng trong nội bộ ngành VNPT.

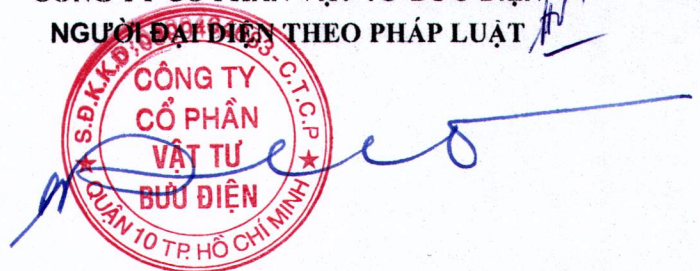
IV. PHỤ LỤC

1. **Phụ lục I:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;
2. **Phụ lục II:** BCTC kiểm toán năm 2015 của Công ty.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 7... tháng 6... năm 2016

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ BƯU ĐIỆN

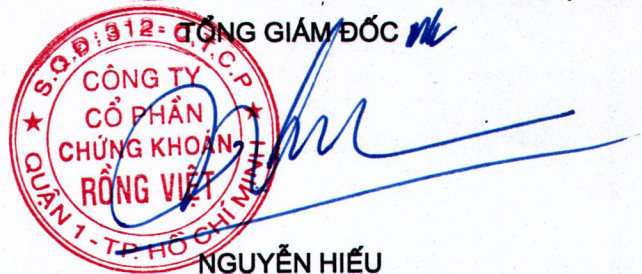
NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



LÝ CHÍ ĐỨC

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT



NGUYỄN HIẾU